TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC LẶC** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:33/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 26 - 6 -2023
V/v: Không công nhận vợ chồng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC LẶC, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Xuân Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thanh Hùng

Bà Lê Thị Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Mỹ Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên toà: Ông Lê Hồng Ngoạn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 63/2023/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2023 về việc "Ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2023/QĐXXST- HNGĐ, ngày 09 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Lê Văn K - Sinh năm 1976

- *Bị đơn*: Bà Phạm Thị P - Sinh năm 1975

Cùng địa chỉ: Thôn Khén, xã Vân Am, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa có mặt bà P vắng mặt ông K. Ông Lê Văn K có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Lê Văn K trình bày: Ông và bà Phạm Thị P tự nguyện tìm hiểu, về chung sống với nhau như vợ chồng từ tháng 4 năm 1995, từ thời điểm về chung sống cho đến nay do không hiểu biết về pháp luật nên ông chưa làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Sau khi về chung sống với nhau, vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 11 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do trong quá trình chung sống do ông thường xuyên đi làm ăn xa nên vợ ông ở nhà có quan

hệ tình cảm với người đàn ông khác, dẫn đến cuộc sống gia đình không có hạnh phúc. Mâu thuẫn vợ chồng kéo dài đã được cả hai bên gia đình khuyên giải nhưng không có kết quả, vợ chồng ông đã sống ly thân nhau từ năm 2011 cho đến nay, trong thời gian sống ly thân vợ chồng không còn quan tâm nhau, ai lo bổn phận của người đó. Nay ông xác định tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận vợ chồng giữa ông và bà Phạm Thị P.

Về con chung: Quá trình chung sống ông và bà Phạm Thị P có với nhau hai con chung là Lê Văn K - Sinh ngày 21/4/1997 và Lê Thị M - Sinh ngày 23/3/1999. Hiện tại cả hai cháu đã trưởng thành, có gia đình riêng tự lao động nuôi sống bản thân nên về con chung ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình chung sống với nhau bà P có một con riêng cháu Lê Ngọc Thanh - Sinh ngày 01/12/2017 hiện tại cháu T đang do bà P chăm sóc nuôi dưỡng nay ly hôn ông thống nhất giao cháu Thanh cho bà P chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi cháu Thanh trưởng thành ông không phải có nghĩa vụ gì với cháu Thanh.

Về tài sản chung: Ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn bà Phạm Thị P trình bày như sau: Bà và ông Lê Văn K tự nguyện tìm hiểu, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới, về chung sống với nhau như vợ chồng từ tháng 5 năm 1995 cho đến nay, đến thời điểm hiện tại bà và ông K chưa làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Sau khi về chung sống cho đến năm 2011 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do ông Lê Văn K có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, ông K bỏ nhà đi nhiều năm không quan tâm, chăm sóc vợ, con do mâu thuẫn vợ, chồng đã kéo dài nên bà và ông K đã sống ly thân nhau từ năm 2011 cho đến nay. Nay ông K làm đơn yêu cầu giải quyết ly hôn với bà thì bà đồng ý và yêu cầu Tòa án không công nhận vợ chồng giữa bà và ông K.

Về con chung: Quá trình chung sống bà và ông Lê Văn K có với nhau hai con chung là Lê Văn Khẩn - Sinh ngày 21/4/1997 và Lê Thị Mai - Sinh ngày 23/3/1999. Hiện tại cả hai cháu đã trưởng thành, có gia đình riêng tự lao động nuôi sống bản thân nên về con chung bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về con riêng: Trong quá trình chung sống với ông K bà có một con riêng là Lê Ngọc Thanh - Sinh ngày 01/12/2017 do cháu Thanh sinh ra trong thời kỳ hôn nhân với ông Lê Văn K nên bà vẫn khai sinh tên bố cháu Thanh là Lê Văn K. Hiện tại cháu Thanh đang ở với bà do bà chăm sóc nuôi dưỡng nay ly hôn bà P đề nghị được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Thanh cho đến khi cháu Thanh trưởng thành bà không yêu cầu ông K phải có nghĩa vụ gì với cháu Thanh.

Về tài sản chung: Bà Phạm Thị P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc phát biểu ý kiến:*

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án là đúng với quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn bà Phạm Thị P chưa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 28, 35, 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự và các Điều 9, 14, 51, 53 Luật hôn nhân và gia đình. Xử không công nhận ông Lê Văn K và bà Phạm Thị P là vợ chồng. ông K và bà P có hai con chung là Lê Văn Khẩn - Sinh ngày 21/4/1997 và Lê Thị Mai - Sinh ngày 23/3/1999 hiện tại các cháu đã trưởng thành nên đề nghị Tòa án không giải quyết. Giao cháu Lê Ngọc Thanh - Sinh ngày 01/12/2017 cho bà P trực tiếp chăm sóc, giáo dục ông K không phải có nghĩa vụ đối với cháu Thanh. Buộc ông K phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Ông Lê Văn K khởi kiện yêu cầu Tòa án tuyên bố không công nhận vợ chồng đối với bà Phạm Thị P. Theo quy định tại Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa.

Tòa án đã thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho các bên đương sự nhưng bà Phạm Thị P không có mặt nên Tòa án đã thông báo kết quả kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho bà P theo quy định tại khoản 3 điều 210 BLTTDS.

Ông Lê Văn K có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ quy định tại Điều 227 Điều 228 BLTTDS, Toà án xét xử vắng mặt ông Lê Văn K.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Văn K và bà Phạm Thị P chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1995, có đủ điều kiện kết hôn nhưng không tiến hành đăng ký kết hôn theo quy định và đến nay vẫn chưa đăng ký kết hôn. Tòa án đã tiến hành phân tích, động viên các bên quay về đoàn tụ và đăng ký kết hôn nhưng cả ông K và bà P xác định tình cảm vợ chồng không còn, nên không thể đoàn tụ được và đề nghị Tòa án tuyên bố không công nhận vợ chồng. Tại quá trình giải quyết vụ án bà P đề nghị vợ chồng quay về đoàn tụ để con có bố có mẹ, nhưng tại phiên tòa bà xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng thời gian ly thân đã kéo dài từ năm 2011 cho đến nay, do đó hôn nhân thực tế không còn tồn tại, điều này phù hợp với biên bản xác minh mà Tòa án đã tiến hành thu thập. Xét thấy việc sống chung với nhau như vợ chồng giữa ông K và bà P từ năm 1995 mà không

đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ chồng do đó căn cứ vào Điều 9; Điều 14, Điều 53 Luật hôn nhân gia đình xử không công nhận quan hệ vợ chồng giữa ông Lê Văn K và bà Phạm Thị P.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống ông Lê Văn K và bà Phạm Thị P có với nhau hai con chung là Lê Văn Khẩn - Sinh ngày 21/4/1997 và Lê Thị Mai - Sinh ngày 23/3/1999. Hiện tại cả hai cháu đã trưởng thành, có gia đình riêng tự lao động nuôi sống bản thân nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ông K và bà P thừa nhận trong quá trình chung sống bà P có một con riêng là Lê Ngọc Thanh - Sinh ngày 01/12/2017. Xét yêu cầu của các đương sự khi ly hôn đều có nguyện vọng giao cháu Thanh cho bà P trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi cháu Thanh trưởng thành, ông K không phải có nghĩa vụ gì với cháu Thanh nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tài sản chung: Ông Lê Văn K và Phạm Thị P không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Ông Lê Văn K phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay về việc giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Tòa án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39; 147; 227, 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 9, 14, 51; 53 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không công nhận Ông Lê Văn K và bà Phạm Thị P là vợ chồng.

2. Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Lê Văn Khẩn - Sinh ngày 21/4/1997 và Lê Thị Mai - Sinh ngày 23/3/1999. Hiện tại cả hai cháu đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về án phí: Ông Lê Văn K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông K đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số: AA/2021/0000505 ngày 03/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Lặc. Ông Lê Văn K đã nộp đủ án phí.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bà P vắng mặt ông K. Bà Phạm Thị P có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên

án, ông Lê Văn K có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THADS huyện Ngọc Lặc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Xuân Thành

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thanh Hùng **Lê Thị Ngọc** **Phạm Xuân Thành**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hà Thị Hòa **Triệu Kim Bình** **Phạm Xuân Thành**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Điểm **Lê Thị Ngân** **Phạm Xuân Thành**